TOÀ ÁN NHÂN DÂN **QUẬN BẮC TỪ LIÊM** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **156**/2019/QĐST-HNGĐ	*Bắc Từ Liêm, ngày 10 tháng 5 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BẮC TỪ LIÊM, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 58, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân và gia đình thụ lý số: 227/2019/TLST- HNGĐ ngày 26 tháng 4 năm 2019 về việc: "Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn", gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- Anh Nguyễn Thừa Th, sinh năm 1992

Nơi ĐKHKTT: Tổ dân phố số 3, phường Xuân Tảo, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội.

Hiện trú tại: Số nhà 6, ngõ 355/26/14 đường Xuân Đỉnh, phường Xuân Đỉnh, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội.

- Chị Đỗ Thị Kiều Tr, sinh năm 1996

Nơi ĐKHKTT: Xí nghiệp Kiến trúc Thăng Long, Tổ 3, phường Đức Thắng, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội.

Hiện trú tại: Số nhà 4, ngõ 2, Tổ 3, phường Đức Thắng, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Tại Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 02/5/2019, các đương sự đã thật sự tự nguyện ly hôn và thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ việc hôn nhân và gia đình, sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

[1]. Về quan hệ hôn nhân: Anh Th và chị Tr đều xác định tình cảm vợ chồng không còn nên thuận tình ly hôn.

[2]. Về con chung: Có 01 con chung là cháu Nguyễn Thừa Hoàng T, sinh ngày 16/8/2016. Khi ly hôn anh chị thống nhất giao cháu T cho chị Tr trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Anh Th cấp dưỡng nuôi con chung mỗi tháng

2.000.000đ (hai triệu đồng), kể từ tháng 5/2019 cho đến khi cháu T tròn 18 tuổi.

[3]. Về tài sản chung, công nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4]. Về lệ phí: Anh Th và chị Tr tự nguyện chịu cả lệ phí ly hôn sơ thẩm.

Xét thấy, việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hoà giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Thừa Th và chị Đỗ Thị Kiều Tr.

- Về con chung: Có 01 con chung là cháu Nguyễn Thừa Hoàng T, sinh ngày 16/8/2016. Giao cháu T cho chị Tr trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Anh Th cấp dưỡng nuôi con chung mỗi tháng 2.000.000đ (Hai triệu đồng), kể từ tháng 5/2019 cho đến khi cháu T tròn 18 tuổi.

Anh Th được quyền qua lại thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được ngăn cản.

- Về tài sản chung, công nợ: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về lệ phí: Anh Th và chị Tr tự nguyện chịu 300.000đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng lệ phí anh chị đã nộp theo biên lai số AB/2015/0002755 ngày 26/4/2019 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội. Ghi nhận anh Th và chị Tr đã nộp đủ lệ phí.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận*:**
- Các đương sự;
- VKSND quận Bắc Từ Liêm;
- UBND phường Xuân Tảo, quận Bắc Từ Liêm, Hà Nội
- Lưu HS-VP.

THẨM PHÁN

Trần Thị Minh Thu